

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN THÀNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VX
V/v hướng dẫn thực hiện
Quyết định số 1848/QĐ-UBND
ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh.

Tân Thành, ngày tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- UBMTTQVN xã, các ban-ngành đoàn thể xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Bí thư CB, Trưởng ấp, Trưởng Ban CTMT các ấp.

Căn cứ Công văn số 1173/SLĐTBXH-LĐVL ngày 13/7/2021 của Sở LĐTBXH tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh Bình Phước về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo quy định tại Điểm 12, Mục II, Nghị Quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 1184/SLĐTBXH-LĐVL ngày 14/7/2021 của Sở LĐTBXH tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ theo quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của sở LĐTBXH tỉnh Bình Phước;

Thực hiện Công văn số 272/PLĐTBXH ngày 15/7/2021 của Phòng LĐTBXH thành phố Đồng Xoài về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ theo quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh Bình Phước;

Để thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù theo quy định tại điểm 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn xã được triển khai thực hiện kịp thời, chính xác, hiệu quả, UBND xã Tân Thành hướng dẫn thực hiện về thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục và việc thực hiện chi hỗ trợ, cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ:

1.1. Đối với người lao động thuộc đối tượng quy định tại tiết 1.1, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh (*gọi tắt là lao động tự do*) gồm:

- Người lao động tự do và lao động đặc thù của các nhóm lĩnh vực sau:
- Nhóm mua bán nhỏ lẻ: Làm công việc bán hàng rong không có địa điểm cố định, tự buôn bán nhỏ tại chợ, tại nhà;
- Nhóm làm công việc thu gom rác, phế liệu không có địa điểm cố định;

- Nhóm làm công việc bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe ba gác; lái xe mô tô hai bánh chở khách; lái xe dịch vụ;
- Nhóm làm việc trong lĩnh vực ăn uống, dịch vụ tiệc cưới, lưu trú, du lịch, khách sạn, quán ăn: Phục vụ bàn ăn, đầu bếp, phục vụ bếp, lễ tân, tạp vụ;
- Nhóm làm đẹp, chăm sóc sức khỏe: thợ uốn tóc, cắt tóc, làm móng tay-chân, massage, spa, xoa bóp y học, bấm huyệt, châm cứu;
- Nhóm dịch vụ: Thợ xây-phụ hồ, thợ sơn, thợ nhôm-sắt-kính, thợ sửa xe, thợ điện-nước, thợ trang trí nội thất; thợ sửa máy móc, thiết bị;
- Nhóm người lao động làm việc trong các trường học (nấu ăn, bán căn tin), quán karaoke, quán nước giải khát, cửa hàng buôn bán nhỏ lẻ;
- Nhóm người lao động làm thuê, làm mướn những công việc không cố định;
- Người bán lẻ xô số lưu động.

1.2. Người lao động thuộc đối tượng quy định tại tiết 1.2, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh (*gọi tắt là lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã*):

Người lao động làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã bị tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng chống dịch covid-19 nhưng không đủ điều kiện được hưởng chính sách theo quy định tại các Điểm 4, 5, 6, Mục II, Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ.

2. Điều kiện được hỗ trợ:

2.1. Người Lao động thuộc đối tượng tại Quy định tại tiết 1.1, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 1848/QĐ-UBND của UBND tỉnh bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc thu nhập thấp hơn mức 2.000.000 đồng/tháng (theo mức chuẩn hộ cận nghèo khu vực thành thị tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 1 năm 2011 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025), trong thời gian từ 1/5/21 đến 31/12/2021 do thực hiện yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19.

Cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2.2. Người Lao động thuộc đối tượng quy định tại tiết 1.2, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh bị tạm hoãn công việc, nghỉ việc không hưởng lương, ngừng việc, bị mất việc làm cho thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong ***khoảng thời gian từ ngày 1/7/2021 đến ngày 31/12/2021***. Thời gian tạm dừng từ 14 ngày liên tục trở lên (đối với trường hợp nằm trong khu vực phong tỏa) và 15 ngày liên tục trở lên (đối với trường hợp tạm dừng sản xuất).

Cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

3. Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ:

3.1. Đối với người lao động thuộc đối tượng quy định tại tiết 1.1, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh (*gọi tắt là lao động tự do*):

a) Giấy đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 1a kèm theo Công văn này có xác nhận của Ban điều hành khu phố, ấp.

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu các loại giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân;
- Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú.

3.2. Đối với người lao động thuộc đối tượng quy định tại tiết 1.2, Khoản 1, Điều 1 Quyết định số 1848/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh (*gọi tắt là lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã*):

a) Giấy đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 1b kèm theo Công văn này có xác nhận (ký tên, đóng dấu) của Người sử dụng lao động, Công đoàn (nếu có);

b) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu các loại giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân;
- Sổ hộ khẩu hoặc Sổ tạm trú.

4. Trình tự, thủ tục thực hiện:

Bước 1. Người lao động tự do gửi hồ sơ theo hướng dẫn tại Mục 1 Công văn này đến UBND xã.

Trường hợp người lao động vừa có Sổ hộ khẩu (thường trú) vừa có Sổ tạm trú thì gửi hồ sơ đến UBND xã nơi đang tạm trú (nơi cấp Sổ tạm trú) để xác nhận tình trạng việc làm và thu nhập, đề nghị hỗ trợ.

Hình thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại UBND xã hoặc qua bưu chính.

Bước 2. Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, UBND xã tiến hành thẩm định và niêm yết danh sách công khai.

Hình thức công khai danh sách: Niêm yết tại trụ sở UBND xã; Nhà văn hóa (Trung tâm sinh hoạt cộng đồng ấp), công khai danh sách trên trang điện tử, mạng xã hội tại địa phương.

Thời gian công khai: Sau khi hoàn thành tổng hợp danh sách đến sau khi kết thúc chi trả 10 ngày.

Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, UBND xã lập danh sách người đủ điều kiện được hỗ trợ theo Mẫu số 2a đối với lao động tự do (không bao gồm người bán vé số), Mẫu số 2b đối với người bán vé số và Mẫu 2c đối với lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã kèm theo Công văn này, trình UBND thành phố (*thông qua Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội*).

Lưu ý: Ghi nhận đầy đủ số điện thoại của người đề nghị hỗ trợ để liên lạc trong quá trình chi trả.

Bước 3. Trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thẩm định, trình UBND thành phố phê duyệt. Hồ sơ gồm: Tờ trình, dự thảo Quyết định, danh sách.

Bước 4. Trong 02 ngày làm việc, UBND thành phố xem xét quyết định phê duyệt danh sách theo Mẫu số 3a, Mẫu số 3b và Mẫu 3c kèm theo Công văn này và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ, UBND thành phố thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Lưu ý: Trước khi UBND thành phố phê duyệt danh sách, các cơ quan, đơn vị, phường, xã được giao nhiệm vụ rà soát, nắm bắt thông tin xã hội đối với danh sách chi hỗ trợ đã được công khai tại bước 2. Trường hợp có thông tin, dư luận xã hội về đối tượng cần xác minh, làm rõ thì loại đối tượng này khỏi danh sách chi trả và xem xét chi hỗ trợ đợt sau nếu đủ điều kiện.

Bước 5. Thông báo về việc chi hỗ trợ: Ngay sau khi phê duyệt danh sách, UBND thành phố chỉ đạo việc thông báo, gửi danh sách phê duyệt trong trường hợp người lao động đề nghị hỗ trợ tại nơi tạm trú. Địa phương nơi tạm trú thông báo cho UBND cấp xã nơi người lao động có hộ khẩu thường trú biết thông tin, tránh tình trạng chi trùng hoặc trục lợi chính sách.

Bước 6. Chi hỗ trợ theo hướng dẫn tại Mục 3 Công văn này.

5. Phương thức thực hiện chi hỗ trợ:

Trên cơ sở hợp đồng nguyên tắc giữa Sở Lao động- Thương binh và Xã hội với Bưu điện tỉnh, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội ký hợp đồng với Bưu điện thành phố thực hiện chi trả.

Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phê duyệt danh sách, kinh phí hỗ trợ, UBND thành phố chuyển kinh phí chi hỗ trợ cho Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội thành phố để chi hỗ trợ cho các đối tượng và thanh toán mức phí thực hiện dịch vụ chi trả cho Bưu điện thành phố theo hợp đồng.

Riêng đối với đối tượng là người bán lẻ xổ số, căn cứ dự toán kinh phí chi hỗ trợ, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước chuyển kinh phí cho Sở Lao động- Thương binh và Xã hội tạm ứng để chi hỗ trợ. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội chuyển toàn bộ kinh phí này cho Bưu điện tỉnh theo hợp đồng để Bưu điện tổ chức chi trả hỗ trợ.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ, Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội chuyển kinh phí, Quyết định phê duyệt, danh sách được hỗ trợ (*có số điện thoại, cột ký nhận và chữ ký, mộc dấu của Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội*), cùng hồ sơ đề nghị chi hỗ trợ của các đối tượng có tên trong danh sách cho Bưu điện thành phố để thực hiện việc chi hỗ trợ. UBND xã phải lưu giữ bản sao của hồ sơ chi trả để phục vụ công tác quản lý, thanh kiểm tra.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ và hồ sơ được Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội cung cấp, Bru điện thành phố thực hiện chi hỗ trợ trực tiếp, một lần bằng tiền mặt cho đối tượng theo danh sách phê duyệt.

Bru điện thành phố chi trả cho người được hỗ trợ trên địa bàn tại Bru cục hoặc UBND xã; các điểm chi hỗ trợ được bố trí vị trí, không gian và thời gian hợp lý đảm bảo hiệu quả phòng chống dịch Covid-19; thông báo thời gian và giấy tờ cá nhân cần mang theo cho các đối tượng khi đến nhận hỗ trợ (*bản chính của 01 trong các giấy tờ sau để đối chiếu: Giấy chứng minh nhân dân, hoặc Thẻ căn cước công dân, hoặc Sổ hộ khẩu. Trường hợp không đến nhận trực tiếp thì thực hiện ủy quyền theo quy định*). Khi thực hiện chi tiền hỗ trợ phải có chữ ký (sống) của người nhận hỗ trợ vào danh sách và Giấy cam kết theo mẫu hướng dẫn tại Công văn này.

6. Kiểm tra, giám sát: Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại địa phương thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát, đánh giá phản biện thông tin, dư luận xã hội từ khâu đầu tiên của quy trình thực hiện đến khi kết thúc chi hỗ trợ chính sách này, đảm bảo việc chi hỗ trợ đúng người, đúng điều kiện, đúng nguyên tắc và đúng chính sách được hỗ trợ. Kết quả kiểm tra, giám sát, thông tin, dư luận xã hội đề nghị thông tin về UBND xã để kịp thời xử lý hoặc tham mưu UBND thành phố xem xét chỉ đạo.

7. Đài truyền thanh xã: Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh về nội dung trong công văn hướng dẫn.

8. Bí thư chi bộ ấp, Trưởng ấp, Trưởng ban công tác mặt trận ấp.

Bí thư Chi bộ chỉ đạo Trưởng ấp chủ công, phối hợp với Trưởng ban CTMT ấp và các đoàn thể ấp tiến hành rà soát, thẩm định, lập Danh sách (*kèm theo hồ sơ*) của người lao động (*theo mục 1 công văn này*) gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 tại ấp (*lưu ý Danh sách phải có ký xác nhận của: Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp và Trưởng ban CTMT ấp và chịu trách nhiệm về việc xác nhận, lập Danh sách của ấp mình, mọi thiếu sót khiếu nại, thắc mắc của các đối tượng về sau do Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp và Trưởng ban CTMT ấp chịu trách nhiệm*). Thời gian hoàn thành gửi Danh sách (*kèm theo hồ sơ*) của người lao động về UBND xã (*thông qua đ/c Phạm Thị Tươi-CC VHXXH xã, sdt liên hệ: 0985.595.814*) trước ngày 20/7/2021.

UBND xã Tân Thành đề nghị các cơ quan, đơn vị, các ấp khẩn trương phối hợp tổ chức thực hiện theo hướng dẫn nêu trên./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- TT Đảng ủy-HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Luu: VT.

CHỦ TỊCH